

Tây Ninh, ngày 15 tháng 11 năm 2019

BÁO CÁO

Tổng hợp trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thứ 8 Quốc hội khóa XIV

Thực hiện nội dung Báo cáo số 534/BC-ĐĐBQH ngày 11/10/2019 của Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Tây Ninh về kết quả tiếp xúc cử tri trước kỳ họp thứ 8 Quốc hội khóa XIV, UBND tỉnh tổng hợp báo cáo trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri như sau:

1. Ý kiến kiến nghị: Cử tri kiến nghị lãnh đạo tỉnh Tây Ninh quan tâm, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát quá trình triển khai thực hiện dự án tại khu du lịch Quốc gia núi Bà Đen của Tập đoàn Sun Group; hạn chế thấp nhất việc gây ảnh hưởng môi trường sống của người dân (*Cử tri DMC*).

Trả lời:

Hiện nay nhà đầu tư – Công ty CP Mặt trời Tây Ninh đang thực hiện dự án theo đúng nội dung tại các Quyết định số 2383/QĐ-TTg ngày 29/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt “Quy hoạch tổng thể phát triển Khu du lịch quốc gia Núi Bà Đen, tỉnh Tây Ninh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 và Quyết định số 1099/QĐ-TTg ngày 05/9/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt đồ án quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch quốc gia Núi Bà Đen, tỉnh Tây Ninh đến năm 2035.

UBND tỉnh giao Ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND Thành phố Tây Ninh, UBND huyện Dương Minh Châu theo dõi nhà đầu tư thực hiện đúng nội dung các quy định của Trung ương, đảm bảo phát triển kinh tế- xã hội và bảo vệ môi trường.

2. Ý kiến kiến nghị: Cử tri kiến nghị UBND tỉnh xem xét có chính sách hỗ trợ (có thể sử dụng điện miễn phí 100% trong 3 năm hoặc giảm chi phí tiền sử dụng điện từ 10% - 50% trong thời gian 5 – 10 năm) đối với các hộ dân có đất bị ảnh hưởng hay bị thu hồi để xây dựng các nhà máy điện năng lượng mặt trời nhằm giúp các hộ dân có cuộc sống ổn định (*Cử tri DMC*).

Trả lời: Trước khi triển khai thực hiện dự án xây dựng các nhà máy điện mặt trời, các chủ đầu tư phải thực hiện công tác hỗ trợ sản xuất; hỗ trợ nhà cửa, công trình vật kiến trúc và hỗ trợ cây trái hoa màu cho các hộ dân phải di dời hoặc bị ảnh hưởng nhằm hỗ trợ ổn định cuộc sống. Hiện tại, chưa có quy định cũng như chính sách thực hiện hỗ trợ tiền điện đối với các hộ dân có đất bị ảnh hưởng hay bị thu hồi để xây dựng các nhà máy điện năng lượng mặt trời.

3. Ý kiến kiến nghị: Theo quy định việc chuyển mục đích quyền sử dụng đất như tách thửa theo Quyết định số 15/2019/QĐ-UBND ngày 26/4/2019 của UBND tỉnh hay chuyển từ đất nông nghiệp sang đất thổ cư nằm trong quy hoạch như hiện nay gặp rất nhiều khó khăn về thủ tục. Kiến nghị UBND tỉnh sớm xem xét về nội dung này (*Cử tri TP. Tây Ninh*).

Trả lời:

Ngày 26/4/2019, Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh ban hành Quyết định số 15/2019/QĐ-UBND quy định về diện tích tối thiểu được tách thửa đất đối với từng loại đất trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, trong đó:

- Tách thửa đối với đất nông nghiệp đã được quy hoạch sử dụng đất là đất ở để xây dựng nhà ở được quy định tại khoản 3 Điều 4;
- Tách thửa đối với loại đất nông nghiệp xin chuyển mục đích được quy định tại Điều 5.

Hiện nay, các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh đã triển khai thực hiện Quyết định số 15/2019/QĐ-UBND của UBND tỉnh và Hướng dẫn số 1313/HĐ-SXD của Sở Xây dựng khá tốt. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai, thực hiện, một số huyện gặp khó khăn như: Đối với quy định tại điểm c Khoản 3 Điều 4 của Quyết định này (Tách thửa đối với đất ở, đất nông nghiệp, đất phi nông nghiệp đã được quy hoạch sử dụng đất là đất ở để xây dựng nhà ở đối với thửa đất có diện tích trên 2.000 m²).

Ngày 15/8/2019, Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp Sở Xây dựng tổ chức cuộc họp đã thống nhất như sau:

- Trường hợp thửa đất tiếp giáp đường giao thông hiện trạng, phù hợp quy hoạch sử dụng đất ở: Đề nghị UBND huyện chỉ đạo các Phòng chuyên môn của huyện kiểm tra xác định rõ mục đích của việc tách thửa đất để hướng dẫn người sử dụng đất (tuyệt đối không cho tách thửa để phân lô bán nền), trước khi thực hiện tách thửa đất, người sử dụng đất phải lập bản vẽ thiết kế mặt bằng tổng thể được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt; diện tích tối thiểu, kích thước thửa đất thực hiện theo quy

định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 4 Quyết định số 15/2019/QĐ-UBND và bản vẽ thiết kế mặt bằng tổng thể được phê duyệt.

- Trường hợp thửa đất không tiếp giáp đường giao thông hiện trạng, phù hợp quy hoạch sử dụng đất ở: Trước khi thực hiện tách thửa đất, người sử dụng đất phải thực hiện các thủ tục đầu tư xây dựng nhà ở theo quy định, xây dựng hoàn chỉnh hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội (nếu có) và các quy định khác có liên quan đến đầu tư, xây dựng trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt trước khi thực hiện thủ tục tách thửa đất.

Đối với trường hợp khác (trường hợp khó khăn, thửa kẽ...) tại khoản 1 Điều 9 Quyết định số 15/2019/QĐ-UBND, đã được quy định cụ thể, rõ ràng: Ủy ban nhân dân cấp huyện căn cứ vào quy hoạch, điều kiện hạ tầng để xem xét giải quyết từng trường hợp tách thửa cụ thể theo xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã. Nhưng khi đi vào thực hiện ban đầu còn một số huyện chưa nghiên cứu sâu vẫn băn, nên xử lý chưa đồng bộ làm cho người dân chưa yên tâm, đến nay không còn vướng.

Ngày 10/10/2019, UBND tỉnh đã họp với UBND các huyện, thành phố và các sở, ngành liên quan về việc tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong thực hiện Quyết định số 15/2019/QĐ-UBND ngày 26/4/2019 của UBND tỉnh, trong đó có kết luận như sau: “Trên cơ sở báo cáo của UBND các huyện, thành phố, giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị có liên quan nghiên cứu, thống nhất đề xuất UBND tỉnh những vấn đề nào thật sự vướng mắc cần tháo gỡ và cần phải sửa đổi, điều chỉnh bổ sung Quyết định số 15/2019/QĐ-UBND hay không?, những vấn đề nào cần hướng dẫn làm rõ v.v....Báo cáo UBND tỉnh”.

4. Ý kiến kiến nghị: Kiến nghị UBND tỉnh thường xuyên rà soát các quy hoạch trên địa bàn tỉnh, các quy hoạch đã lâu không còn quy hoạch để nghị sớm xóa bỏ quy hoạch để người dân an tâm sản xuất, sinh hoạt và ổn định cuộc sống (*Cử tri TP. Tây Ninh*).

Trả lời:

- Kế hoạch rà soát các quy hoạch trên địa bàn tỉnh:

+ Năm 2017, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 678/KH-UBND ngày 22/3/2017 về việc điều chỉnh, lập mới quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2017-2020; Chỉ thị số 07/CT-UBND ngày 18/8/2017 về chấn chỉnh, đẩy mạnh công tác quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh, trong đó giao UBND các huyện, thành phố tổ chức phân kỳ thực hiện quy hoạch xây dựng bằng kế hoạch cụ thể cho từng năm,

giai đoạn trung hạn và dài hạn kết hợp rà soát định kỳ theo quy định pháp luật để điều chỉnh kịp thời, đồng bộ với tốc độ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương nhằm tăng cường tính khả thi của quy hoạch xây dựng, hạn chế tình trạng quy hoạch treo làm ảnh hưởng đến quyền lợi và đời sống của Nhân dân.

+ Ngày 26/02/2018, Sở Xây dựng đã triển khai Kế hoạch số 678/KH-UBND và Chỉ thị số 07/CT-UBND đến các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thành phố tại Công văn số 404/SXD-QHKT.

- Kết quả thực hiện việc rà soát, điều chỉnh quy hoạch: Đến nay, các huyện, thành phố đã hoàn thành công tác rà soát, điều chỉnh quy hoạch chung thị trấn, thị xã được duyệt.

Đối với thành phố Tây Ninh đã lập đồ án điều chỉnh quy hoạch chung thị xã (nay là thành phố Tây Ninh), đồ án quy hoạch phân khu số 2, 4, 5, 6, 7; đang rà soát, điều chỉnh các quy hoạch chi tiết được duyệt giai đoạn 2001-2004, quy hoạch phân khu số 1, 3, dự kiến phê duyệt trong năm 2019.

5. Ý kiến kiến nghị: Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo ngành chuyên môn thường xuyên kiểm tra, giám sát chất lượng các công trình đường giao thông trên địa bàn tỉnh, vì hiện nay nhiều tuyến đường tỉnh, huyện, giao thông nông thôn mới hoàn thành đưa vào sử dụng đã xuống cấp, hư hỏng (*Cử tri Tân Châu*).

Trả lời: Sở Giao thông Vận tải đã có văn bản chỉ đạo các chủ đầu tư (Ban quản lý dự án các huyện, thành phố Tây Ninh và Ban Quản lý Khu quản lý kinh tế tỉnh) tăng cường công tác quản lý chất lượng công trình, thường xuyên kiểm tra và khắc phục các hư hỏng kịp thời, đảm bảo an toàn giao thông và giữ tuổi thọ công trình.

6. Ý kiến kiến nghị: Liên quan đến việc khám chữa bệnh, cử tri thuộc diện thương binh khi đi khám bệnh không còn được ưu tiên mà phải xếp hàng bình thường như các thành phần khác, cử tri đề nghị ngành y tế cho biết có hay không tình trạng trên và các giải pháp khắc phục (*Cử tri Tân Châu*).

Trả lời:

Theo Điều 3, Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009 ưu tiên khám bệnh, chữa bệnh đối với trường hợp cấp cứu, trẻ em dưới 6 tuổi, người khuyết tật nặng, người từ đủ 80 tuổi trở lên, người có công với cách mạng (*thương binh là người có công theo pháp lệnh ưu đãi người có công*), phụ nữ có thai.

Đề nghị các đối tượng khi đi khám bệnh mang theo thẻ bảo hiểm y tế đến các bệnh viện, trung tâm y tế các huyện để nhân viên y tế nhận biết tiếp đón người bệnh theo đúng đối tượng ưu tiên vì đối với người có công với cách mạng, thẻ bảo hiểm Y tế có thể hiện trên mã thẻ.

7. Ý kiến kiến nghị: Nhà máy chế biến rau củ quả Tanifood đi vào hoạt động chưa lâu nhưng để thiếp nợ công ty khác dẫn đến tình trạng bị treo băng rôn để đòi nợ làm ảnh hưởng xấu đến hình ảnh công ty và công ty còn nợ tiền Bảo hiểm xã hội khoảng vài tháng nay gây ảnh hưởng đến tư tưởng, tâm lý của người lao động trong công ty. Cử tri đề nghị UBND tỉnh sớm làm việc với doanh nghiệp để khắc phục tình trạng trên (*Cử tri Gò Dầu*).

Trả lời: Ngày 11/10/2019, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Trần Văn Chiển, Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT và các đơn vị trực thuộc Sở đã có buổi làm việc với Lãnh đạo nhà máy Tanifood để nắm bắt được tình hình hoạt động của Công ty cũng như những khó khăn, bất cập của công ty trong việc ký kết bao tiêu nguyên liệu cho người dân, theo đó, hiện tại Công ty đã hoàn chỉnh các chính sách thu mua nông sản theo định hướng hợp tác cùng có lợi giữa Công ty và người sản xuất. Trong thời gian tới, Công ty dự kiến tổ chức 20 buổi Hội thảo nhằm giới thiệu nhu cầu vùng nguyên liệu và các chính sách của Lavifood đến các địa phương. Về vấn đề nợ đọng của Công ty, do trong quá trình hoạt động, nhân sự phụ trách tài chính của Công ty nghỉ việc dẫn tới tình trạng như cử tri phản ánh, hiện nay, Công ty đã cơ bản giải quyết xong vấn đề nợ đọng và đang hoạt động bình thường.

8. Ý kiến kiến nghị: Hiện nay, nguồn nước sạch để sử dụng cho sinh hoạt của người dân gần các khu công nghiệp trên địa bàn huyện Trảng Bàng chưa có; trong khi nguồn nước ngầm không đảm bảo an toàn vệ sinh cho người dân do ô nhiễm từ các Khu Công nghiệp thải ra. Đề nghị UBND tỉnh sớm xây dựng Nhà máy cấp nước sạch cho người dân sinh sống gần các Khu Công nghiệp; đồng thời quan tâm vấn đề xả thải tại các Khu Công nghiệp và cần xử lý thật nghiêm các trường hợp vi phạm gây ô nhiễm cho môi trường (*Cử tri Trảng Bàng*).

Trả lời:

Ngày 22/12/2016, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 3276/QĐ-UBND, phê duyệt chủ trương đầu tư dự án nhà máy cung cấp nước sạch của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Tây Ninh, công suất (giai đoạn 1) 30.000 m³/ngày/đêm với nhiệm vụ sản xuất và cung cấp nước sạch cho dân cư và các khu công nghiệp tại Trảng Bàng. Dự án đang trong giai đoạn thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng. Sau

khi hoàn thành công tác đền bù, Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Tây Ninh triển khai thi công, dự kiến Nhà máy hoàn thành đưa vào vận hành, khai thác trong quý IV năm 2020.

Ngoài ra, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 05/2018/QĐ-UBND ngày 21/3/2018 quy định về chính sách hỗ trợ hệ thống xử lý nước hộ gia đình nông thôn trên địa bàn tỉnh Tây Ninh đến năm 2020, theo đó: hộ gia đình nông thôn ngoài vùng cấp nước của các công trình cấp nước tập trung, chưa tiếp cận với nguồn nước sạch theo Quy chuẩn QCVN 02:2009/BYT của Bộ Y tế được hỗ trợ kinh phí lắp đặt hệ thống xử lý nước hộ gia đình nông thôn, vì vậy trong khi chờ nguồn cung cấp nước sạch của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Tây Ninh, hộ gia đình nông thôn liên hệ với UBND các xã nơi mình cư trú để được hướng dẫn thực hiện chính sách hỗ trợ hệ thống xử lý nước hộ gia đình nông thôn.

9. Ý kiến kiến nghị: Tại Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 09/11/2011 về chế độ, chính sách đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở biên giới Tây Nam sau ngày 30 tháng 4 năm 1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc. Tại điểm d khoản 1 Điều 2 quy định: “*d) Dân quân tự vệ, công an xã do chính quyền cấp xã tổ chức và quản lý (bao gồm cả thôn, áp thuộc các xã biên giới) trực tiếp tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc đã về gia đình, hiện không thuộc diện hưởng chế độ hưu trí, chế độ mất sức lao động hàng tháng*”. Như vậy, dân quân tự vệ, công an xã do chính quyền quản lý trực tiếp tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc đã về gia đình, hiện không thuộc diện hưởng chế độ hưu trí, chế độ mất sức lao động hàng tháng, thuộc đối tượng được hưởng nhưng khi làm hồ sơ thủ tục không được giải quyết vì lúc đi tham gia chiến đấu chưa đủ tuổi. Đề nghị Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Tây Ninh xem xét lại các trường hợp chưa được giải quyết ở huyện Trảng Bàng, có báo cáo kiến nghị cụ thể các trường hợp không được chấp nhận giải quyết (*Cử tri Trảng Bàng*).

Trả lời:

- Về độ tuổi của dân quân tự vệ:

Theo Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 09/11/2011 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản quy định pháp luật về Dân quân tự vệ như: Nghị quyết về Đội tự vệ ngày 28/3/1935 (Đại hội lần thứ nhất của Đảng), Sắc lệnh (số 11/SL) ngày 28/4/1960 của Chủ tịch Hồ Chí Minh công bố Luật Nghĩa vụ quân sự được Quốc hội nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa thông qua ngày 15/4/1960, Luật số 43/2009/QH12 (Luật Dân quân tự vệ) thì xuyên suốt quá trình thành lập, chiến đấu và trưởng thành của dân quân tự vệ thì độ tuổi dân quân tự vệ xác định từ 18 tuổi trở lên.

Do đó, sau khi Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh nhận được Báo cáo số 255/BC-BCH ngày 15/10/2009 của Ban CHQS xã An Tịnh về việc giải quyết chế độ, chính sách theo Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Thường trực Ban Chỉ đạo 24 huyện đã trả lại 07 hồ sơ được xác lập theo Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg, thuộc đối tượng Dân quân xã vì độ tuổi tham gia theo bản khai của các đối tượng từ 12 tuổi đến 17 tuổi.

- Về thời gian, nhiệm vụ được giao dân quân tự vệ được hưởng chế độ theo Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg: Dân quân tự vệ được giao nhiệm vụ trực tiếp tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế trong khoảng thời gian từ tháng 5/1975 đến ngày 07/01/1979 quy định tại Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg mới được hưởng chế độ (chiến tranh biên giới Tây Nam), không phải tất cả dân quân tự vệ tham gia ở thời gian từ tháng 5/1975 đến ngày 07/01/1979 đều được hưởng chế độ.

10. Ý kiến kiến nghị: Cử tri xã An Tịnh, huyện Trảng Bàng tỉnh Tây Ninh kiến nghị các ngành chức năng xem xét xây cầu vượt tại ngã tư An Bình (Quốc lộ 22A) vì hiện nay tình hình giao thông khu vực này vào giờ cao điểm rất đông (do công nhân đi làm và ra ca tại Khu Công nghiệp Trảng Bàng) thường xuyên bị tắc nghẽn (*Cử tri Trảng Bàng*).

Trả lời: UBND tỉnh giao Sở Giao thông Vận tải phối hợp UBND huyện Trảng Bàng và Cục Quản lý đường bộ IV nghiên cứu giải pháp, tổ chức giao thông cho phù hợp.

11. Ý kiến kiến nghị: Chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi tại cơ sở “Trạm Y tế” theo qui định của Luật Người cao tuổi và các văn bản hướng dẫn. Thực tế hàng năm Ban Đại diện Hội Người cao tuổi tỉnh chưa biết Sở Y tế có xây dựng dự toán kinh phí chăm sóc sức khỏe cho Người cao tuổi theo hướng dẫn tại Thông tư số 21/2011/TT-BTC ngày 18/02/2011 của Bộ Tài chính, do vậy chưa thực hiện công tác phối hợp thực hiện, nếu Sở Y tế có thực hiện, đề nghị thông báo cho Ban Đại diện Hội Người cao tuổi tỉnh biết để phối hợp và triển khai thực hiện đồng bộ vì hiện nay nhiều nơi trên địa bàn tỉnh chưa thực hiện nội dung này (*Hội Người cao tuổi*).

Trả lời:

Việc chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi (NCT) luôn được UBND tỉnh và Sở Y tế quan tâm thực hiện. Hàng năm có xây dựng kế hoạch, dự toán kinh phí và chỉ đạo các đơn vị thuộc Ngành y tế phối hợp các cơ quan, đơn vị tổ chức liên quan trên địa bàn thực hiện các hoạt động chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi theo chức năng nhiệm vụ.

Việc xây dựng dự toán kinh phí chi thực hiện chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi theo Thông tư số 96/2018/TT-BTC ngày 18/10/2019. Năm 2019, do nguồn kinh phí của tỉnh hạn hẹp, Sở Y tế dự toán kinh phí và giao Chi cục Dân số-KHHGĐ phân bổ cho cơ sở thực hiện các nội dung:

- Chi tuyên truyền, phổ biến kiến thức phổ thông về chăm sóc sức khoẻ; hướng dẫn người cao tuổi kỹ năng phòng bệnh, chữa bệnh và tự chăm sóc sức khoẻ. Đã phân bổ kinh phí cho Trạm Y tế xã thực hiện các nội dung:

+ Tuyên truyền, phổ biến kiến thức phổ thông về chăm sóc sức khoẻ; hướng dẫn người cao tuổi kỹ năng phòng bệnh, chữa bệnh và tự chăm sóc sức khoẻ.

+ Sinh hoạt Câu lạc bộ chăm sóc sức khỏe NCT tại 47 xã có tỷ lệ NCT cao nhất trong tỉnh. Mỗi quý 01 lần (Hoạt động này cở sở đã phối hợp Hội NCT xã thực hiện).

+ Truyền thông trên phương tiện truyền thanh của xã, phường, thị trấn.

- Chi lập hồ sơ theo dõi, quản lý sức khoẻ người cao tuổi: Sở Y tế thực hiện quản lý trên phần mềm quản lý Y tế cơ sở của tỉnh.

- Chi tổ chức kiểm tra sức khoẻ định kỳ cho người cao tuổi: Việc khám sức khoẻ định kỳ cho người cao tuổi từ 80 tuổi trở lên được Ngành y tế thường xuyên thực hiện. Ngoài ra còn phối hợp các đoàn khám từ thiện trong và ngoài tỉnh để khám sức khoẻ cho NCT trên địa bàn. Trạm y tế xã cử cán bộ y tế đến khám bệnh, chữa bệnh tại nơi cư trú cho người cao tuổi cô đơn, bị bệnh nặng không thể đến khám bệnh, chữa bệnh tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

Trong thời gian tới, giao Sở Y tế thường xuyên thông tin đầy đủ và phù hợp cho Ban Đại diện Hội Người cao tuổi tỉnh trong triển khai thực hiện Luật NCT

12. Ý kiến kiến nghị: Đề nghị UBND tỉnh:

- Có kế hoạch tập huấn, tuyên truyền các văn bản pháp luật về theo dõi thi hành pháp luật cho viên chức làm công tác theo dõi thi hành pháp luật.

- Cần có chế tài xử lý đối với những cơ sở KCB thường xuyên để xảy ra sai sót trong quá trình thanh toán chi phí KCB BHYT nhằm tránh tình trạng cơ sở KCB cố tình đưa vào những chi phí KCB không hợp lý, gây thất thoát, lãng phí quỹ BHYT, làm mất nhiều thời gian để thẩm định, giám định.

- Chỉ đạo ngành y tế trong việc kiểm soát tốc độ gia tăng chi phí KCB BHYT, triển khai Hệ thống thông tin giám định BHYT đồng bộ và hiệu quả, đảm bảo quyền

lợi của người tham gia BHYT và quản lý quỹ KCB BHYT đúng quy định, phấn đấu hạn chế đến mức thấp nhất trình trạng lạm dụng quỹ BHYT.

- Tiếp tục chỉ đạo các cấp, các ngành triển khai nhiều giải pháp để vận động nhân dân tham gia BHYT nhằm đạt được độ bao phủ BHYT trên địa bàn tỉnh là 85,5% dân số theo lộ trình Thủ tướng Chính phủ giao theo Quyết định số 1167/QĐ-TTg ngày 28/6/2016 (*Cử tri khối doanh nghiệp*).

Trả lời:

12.1 Về kế hoạch tập huấn, tuyên truyền các văn bản pháp luật về theo dõi thi hành pháp luật cho viên chức làm công tác theo dõi thi hành pháp luật:

Đối với nội dung tập huấn, tuyên truyền các văn bản pháp luật về theo dõi thi hành pháp luật thì hàng năm UBND tỉnh đều kịp thời chỉ đạo Sở Tư pháp và các đơn vị liên quan thực hiện đầy đủ, đúng theo các kế hoạch đề ra trong năm.

Riêng trong năm 2019, căn cứ Kế hoạch số 47/KH-UBND ngày 11/01/2019 về công tác quản lý thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2019 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh và Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 11/01/2019 của UBND tỉnh về công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2019, Sở Tư pháp đã tổ chức tập huấn chuyên sâu nghiệp vụ công tác thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật do Báo cáo viên Bộ Tư pháp triển khai, tập huấn cho các đối tượng sau:

- *Cấp tỉnh*: Các Sở, ban, ngành tỉnh mỗi đơn vị 01 đại diện phụ trách và 01 cán bộ làm công tác tham mưu (hoặc cán bộ đầu mối làm công tác theo dõi thi hành pháp luật). Đối với các chi cục có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính (trực thuộc các Sở) mỗi đơn vị 01 lãnh đạo có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính; Đại diện Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh, Đài PT-TH Tây Ninh và Báo Tây Ninh.

- *Cấp huyện*: Đại diện UBND huyện; Lãnh đạo Phòng Tư pháp và 01 cán bộ đầu mối làm công tác TDTHPL; 01 cán bộ Công an cấp huyện có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính.

- *Cấp xã*: Đại diện lãnh đạo UBND, 01 Công chức Tư pháp hộ tịch, 01 Công an xã, phường, thị trấn.

- Về số lượng tham dự hội nghị tập huấn: qua theo dõi và ký tên tham dự trên danh sách có 340 người là cán bộ Lãnh đạo, công chức là cán bộ đầu mối làm công tác theo dõi thi hành pháp luật của các sở, ban, ngành tỉnh; Phòng Tư pháp, Công an

các huyện, thành phố và Lãnh đạo Ủy ban nhân dân, Công chức Tư pháp-hộ tịch và Công an các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh.

Đối với nội dung phản ánh của cử tri đề nghị tập huấn, tuyên truyền văn bản pháp luật về theo dõi thi hành pháp luật cho viên chức làm công tác theo dõi thi hành pháp luật, giao Sở Tư pháp nghiên cứu tham mưu cho UBND tỉnh thực hiện trong năm 2020.

12.2 Về việc Chỉ đạo ngành y tế trong việc kiểm soát tốc độ gia tăng chi phí KCB BHYT, triển khai Hệ thống thông tin giám định BHYT đồng bộ và hiệu quả, đảm bảo quyền lợi của người tham gia BHYT và quản lý quỹ KCB BHYT đúng quy định, phấn đấu hạn chế đến mức thấp nhất trình trạng lạm dụng quỹ BHYT. Cần có chế tài xử lý đối với những cơ sở KCB thường xuyên để xảy ra sai sót trong quá trình thanh toán chi phí KCB BHYT nhằm tránh tình trạng cơ sở KCB cố tình đưa vào những chi phí KCB không hợp lý, gây thất thoát, lãng phí quỹ BHYT, làm mất nhiều thời gian để thẩm định, giám định:

Để kịp thời ngăn chặn hành vi lạm dụng, gian lận, trực lợi quỹ BHYT, đảm bảo quyền lợi của người tham gia BHYT và sử dụng quỹ BHYT hợp lý, hiệu quả, Sở Y tế đã triển khai Chỉ thị số 10/CT-BYT ngày 9/9/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế đến tất cả cơ sở khám chữa bệnh trong toàn tỉnh tại Công văn số 1110/SYT-NVY ngày 13/9/2019 với những nội dung sau:

* Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về bảo hiểm y tế. Chú ý đến các nội dung liên quan đến khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế theo quy định của Luật bảo hiểm y tế, Luật khám chữa bệnh, Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ về Quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của luật bảo hiểm y tế, Nghị định số 176/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế.

* Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:

- Có kế hoạch kiểm tra, giám sát, chấn chỉnh công tác khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế, đặc biệt chú trọng đến nội dung sau:

+ Chỉ định dịch vụ khám, chữa bệnh nhằm phát hiện, ngăn chặn tình trạng lạm dụng chỉ định điều trị nội trú, chỉ định dịch vụ kỹ thuật cận lâm sàng (xét nghiệm, nội soi, chẩn đoán hình ảnh...), kê đơn thuốc quá mức cần thiết; ghi tên dịch vụ kỹ thuật,

tên chẩn đoán không đúng với tình trạng bệnh nhằm được chi trả với giá dịch vụ cao hơn.

+ Công tác lập hồ sơ bệnh án, kê đơn, cấp thuốc bảo hiểm y tế, không để xảy ra tình trạng lập hồ sơ bệnh án không, kê đơn không, cấp thuốc không đầy đủ cho người bệnh, để chiếm dụng thuốc, tiền của quỹ bảo hiểm y tế.

+ Đảm bảo quyền lợi của người bệnh có thẻ bảo hiểm y tế tránh tình trạng yêu cầu người bệnh tự chi trả các dịch vụ kỹ thuật, thuốc mặc dù đã có trong danh mục được bảo hiểm y tế chi trả và không đưa những nội dung này vào bảng kê chi phí.

+ Tư vấn cho người bệnh chưa đúng và đầy đủ về phạm vi quyền lợi của người có thẻ bảo hiểm y tế, tránh tình trạng khi cơ quan bảo hiểm xã hội xuất toán những dịch vụ kỹ thuật, thuốc do nguyên nhân chỉ định không phù hợp, nhân viên y tế yêu cầu người bệnh chi trả những dịch vụ này với lý do cơ quan bảo hiểm xã hội không thanh toán (như xét nghiệm viêm gan vi rút B, HIV, ...).

- Kiện toàn, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Hội đồng Thuốc và Điều trị của bệnh viện, kiểm soát việc kê đơn, sử dụng thuốc, chỉ định xét nghiệm, chỉ định dịch vụ kỹ thuật và việc tuân thủ đúng hướng dẫn chẩn đoán và điều trị, quy trình kỹ thuật, quy trình chăm sóc người bệnh.

- Thực hiện việc lập bảng kê chi phí khám, chữa bệnh của người bệnh đảm tính chính xác, công khai, minh bạch và phải có chữ ký xác nhận của người bệnh hoặc người nhà người bệnh để lưu trong hồ sơ bệnh án và cung cấp cho người bệnh 01 bản theo đúng quy định tại Quyết định số 6556/QĐ-BYT ngày 30/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành mẫu Bảng kê chi phí khám bệnh, chữa bệnh sử dụng tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. Có trách nhiệm giải đáp những thắc mắc của người dân liên quan đến quyền lợi và phạm vi mức hưởng theo quy định của Luật Bảo hiểm y tế.

- Công khai Bảng giá dịch vụ y tế được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt tại nơi tiếp nhận người bệnh và nơi thanh toán. Bảng giá dịch vụ y tế phải rõ ràng, dễ đọc, dễ thấy, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh phải kịp thời giải đáp những thắc mắc của người bệnh liên quan đến giá dịch vụ y tế. Nghiên cứu tổ chức thực hiện triển khai thanh toán viện phí không dùng tiền mặt.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, cải cách thủ tục hành chính trong khám bệnh, chữa bệnh; bảo đảm công khai, minh bạch các danh mục dịch vụ y tế và giá các dịch vụ y tế (bao gồm cả các dịch vụ thực hiện bởi các trang thiết bị xã hội hóa), kịp thời phát hiện những sai sót, trùng lắp trong thanh toán chi phí khám bệnh,

chữa bệnh bảo hiểm y tế để chẩn chính, xử lý. Phối hợp với cơ quan bảo hiểm xã hội giải quyết kịp thời các vướng mắc, bất cập, phát sinh khi tiếp nhận, kiểm tra cơ sở dữ liệu thẻ bảo hiểm y tế của người đến khám bệnh, chữa bệnh; chú trọng phát hiện những trường hợp khám bệnh, chữa bệnh nhiều lần trong một thời gian ngắn để có biện pháp chấn chỉnh.

* Lãnh đạo các đơn vị chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu để xảy ra sai phạm trong đơn vị, lĩnh vực công tác được giao quản lý, phụ trách.

12.3 Về việc tiếp tục chỉ đạo các cấp, các ngành triển khai nhiều giải pháp để vận động nhân dân tham gia BHYT nhằm đạt được độ bao phủ BHYT trên địa bàn tỉnh là 85,5% dân số theo lộ trình Thủ tướng Chính phủ giao theo Quyết định số 1167/QĐ-TTg ngày 28/6/2016.

Nhằm đạt được độ bao phủ BHYT trên địa bàn tỉnh là 85,5% dân số theo lộ trình Thủ tướng Chính phủ giao theo Quyết định số 1167/QĐ-TTg ngày 28/6/2016, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 608/KH-UBND ngày 3/4/2019, kế hoạch đề ra những giải pháp chỉ đạo các ngành, các cấp, cụ thể như sau:

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, sự phối hợp kết hợp và tham gia của cả hệ thống chính trị, đặc biệt là trách nhiệm của UBND các cấp trong việc thực hiện nghiêm chính sách, pháp luật, các mục tiêu, kế hoạch về BHYT, cụ thể:

+ Căn cứ chỉ tiêu do UBND tỉnh giao tại Quyết định số 2258/QĐ-UBND ngày 17/10/2019, UBND các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch thực hiện, giao chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHYT cho từng xã, phường, thị trấn trên địa bàn, việc giao chỉ tiêu phải cụ thể theo từng nhóm đối tượng; gắn trách nhiệm của người đứng đầu chính quyền với tỷ lệ bao phủ BHYT trên địa bàn.

+ Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các chỉ tiêu bao phủ BHYT của từng địa phương, định kỳ báo cáo UBND tỉnh để kịp thời chỉ đạo thực hiện.

+ Thực thi đầy đủ chức năng quản lý Nhà nước để đảm bảo quyền lợi và đáp ứng nhu cầu của người dân về BHYT thông qua hoạt động của các sở, ngành, đoàn thể và UBND các huyện, thành phố trong triển khai chính sách, pháp luật về BHYT.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về BHYT, cụ thể:

+ Tăng cường tổ chức các hoạt động tuyên truyền về chính sách, pháp luật BHYT; tạo sự phối hợp đồng bộ giữa các cấp, các ngành, địa phương để đảm bảo triển khai phù hợp với từng đối tượng, sát tình hình thực tế.

+ Hoạt động tuyên truyền phải thường xuyên, liên tục, rộng khắp nhom đối tượng với nhiều hình thức tiếp cận khác nhau như: trao đổi chức đối thoại trực tiếp ... để cung cấp thông tin, giải đáp thắc mắc hoặc người dân về BHYT, đảm bảo các đối tượng được tiếp cận đầy đủ các thông tin chính sách BHYT và cách thức tham gia.

+ Tăng cường trách nhiệm, năng lực của mạng lưới đại lý thu BHYT trên bàn trong công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về BHYT.

- Nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh, đảm bảo quyền lợi cho người có thẻ BHYT, cụ thể:

+ Tiếp tục củng cố và hoàn thiện hệ thống các cơ sở khám chữa bệnh từ tuyến xã đến tuyến tỉnh, thực hiện mô hình liên kết giữa Trung tâm Y tế cấp huyện với một số bệnh viện ở thành phố Hồ Chí Minh; đảm bảo các Trạm Y tế được trang bị đủ cơ sở vật chất và trang thiết bị cơ bản phục vụ khám bệnh, chữa bệnh BHYT ban đầu.

+ Tiếp tục đào tạo và đào tạo lại đội ngũ cán bộ y tế, nâng cao trình độ chuyên môn, đáp ứng nhu cầu khám bệnh, chữa bệnh; duy trì có hiệu quả các đề án, dự án đã được phê duyệt; tăng cường chuyển giao, áp dụng kỹ thuật mới trong khám bệnh, chữa bệnh, tạo điều kiện cho người bệnh được tiếp cận với kỹ thuật mới, hiện đại.

+ Tiếp tục triển khai Kế hoạch thực hiện Thông tư số 07/2014/TT-BYT ngày 25/02/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế về Quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, người lao động làm việc tại cơ sở y tế; Quyết định số 2151/QĐ-BYT ngày 04/6/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện “Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh”. Tổ chức kiểm tra việc triển khai thực hiện của các đơn vị, quan tâm giáo dục y đức; kịp thời biểu dương những cá nhân, tập thể chấp hành tốt, đồng thời xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

+ Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong khám bệnh, chữa bệnh: Xây dựng hệ thống thông tin y tế đồng bộ và phù hợp, ứng dụng trong quản lý, điều hành và thanh quyết toán khám bệnh, chữa bệnh BHYT.

- Củng cố và hoàn thiện mạng lưới cung ứng thẻ BHYT

+ Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động quản lý của ngành Bảo hiểm xã hội; nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin, triển khai phương án xây dựng đồng bộ hóa dữ liệu tập trung quản lý quá trình tham gia và thụ hưởng các chế độ BHYT; triển khai hệ thống dịch vụ công trực tuyến nhằm cải cách hành chính và tạo môi trường giao dịch điện tử thuận lợi, hiệu quả giữa cơ quan BHXH và người tham gia.

+ Xây dựng và củng cố mạng lưới Đại lý thu BHYT rộng khắp trên địa bàn về đến các tổ, khu phố, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu trong việc quản lý cá nhân, đơn vị ký hợp đồng làm Đại lý thu BHYT.

+ Tiếp tục công tác rà soát, kê khai, lập danh sách hộ gia đình tham gia BHYT và chưa tham gia BHYT trên địa bàn để tiếp tục tuyên truyền, vận động đối tượng tham gia BHYT.

- Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về BHYT

+ Tiếp tục đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra các cơ quan, đơn vị, đặc biệt là các doanh nghiệp trong việc thực hiện chính sách, pháp luật về BHXH, BHYT cho người lao động; xử lý nghiêm các doanh nghiệp, các chủ sử dụng lao động vi phạm các quy định pháp luật về BHXH, BHYT.

+ Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các cơ sở y tế trong việc thực hiện các quy định về chuyên môn trong khám bệnh, chữa bệnh BHYT; phát hiện và xử lý nghiêm các đơn vị, cá nhân có hành vi lợi dụng Quỹ BHYT để trục lợi.

13. Ý kiến kiến nghị: Điều 7 Bộ luật Tố tụng dân sự quy định: "Cá nhân, cơ quan, tổ chức trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm cung cấp đầy đủ và đúng thời hạn cho đương sự, Toà án, Viện kiểm sát tài liệu, chứng cứ mà mình lưu giữ, quản lý khi có yêu cầu của đương sự, Toà án, Viện kiểm sát theo quy định của Bộ luật này và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc cung cấp tài liệu, chứng cứ đó; trường hợp không cung cấp được thì phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do cho đương sự, Tòa án, Viện kiểm sát".

Thực tế, việc thi hành quy định tại Điều 7 Bộ luật Tố tụng dân sự còn nhiều khó khăn mà nguyên nhân xuất phát chủ yếu từ cơ quan quản lý nhà nước về đất đai. Trong hầu hết các vụ kiện tranh chấp quyền sử dụng đất, Toà án đều phải tiến hành xác minh về nguồn gốc đất, thủ tục cấp đất tại cơ quan quản lý nhà nước về đất đai, đây là chứng cứ quan trọng. Tuy vậy, trong nhiều trường hợp, việc xác minh tại cơ quan quản lý không đạt được kết quả thỏa đáng, thể hiện ở việc không thu thập được hồ sơ kỹ thuật thừa đất, không có trích lục bản đồ, không có hồ sơ, tài liệu về việc cấp đất, hồ sơ lưu trữ của Ủy ban nhân dân không có tài liệu gì về thừa đất tranh chấp, nhiều trường hợp Ủy ban nhân dân không có Công văn trả lời văn bản của Toà án hoặc không trả lời trực tiếp vào nội dung được hỏi.... Vì vậy, nhiều trường hợp Toà án không có căn cứ để giải quyết chính xác vụ kiện gây khiếu kiện kéo dài, qua nhiều cấp xét xử vẫn không thỏa đáng. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân các cấp và thủ trưởng cơ quan chuyên môn về lĩnh vực đất đai thực hiện triệt để Điều 7 Bộ luật Tố tụng dân sự (*Cử tri sở, ngành*).

Trả lời:

Bắt đầu từ những năm 1987 - 1989, ngành Tài nguyên và Môi trường đã tiến hành thu thập và lưu trữ tài liệu. Tuy nhiên, qua nhiều thời kỳ, thay đổi nhiều cán bộ và thay đổi trụ sở làm việc nên việc bảo quản và lưu trữ hồ sơ chưa được hoàn chỉnh dẫn đến tình trạng một số hồ sơ bị thất lạc.

Trước đây, theo Luật Đất đai năm 1993, tất cả hồ sơ cấp Giấy chứng nhận của hộ gia đình, cá nhân thuộc thẩm quyền của UBND các huyện, thành phố. Hồ sơ cấp mới, cấp lần đầu do phòng Tài nguyên và Môi trường các huyện, thành phố tham mưu, không thuộc thẩm quyền của Văn phòng Đăng ký đất đai.

Từ tháng 4 năm 2015 đến nay, Văn phòng Đăng ký đất đai một cấp được thành lập, việc cung cấp thông tin đất đai được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật. Sau khi tiếp nhận văn bản đề nghị cung cấp thông tin đất đai của Tòa án nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, Văn phòng Đăng ký đất đai đã thực hiện kiểm tra rà soát trong hồ sơ lưu trữ trên địa bàn toàn tỉnh Tây Ninh và đã có văn bản trả lời gửi đến Tòa án. Nhưng bên cạnh đó, do lịch sử để lại có một số trường hợp hồ sơ bị thất lạc nên gây khó khăn cho việc rà soát, cung cấp thông tin.

Văn phòng Đăng ký đất đai đã và đang thực hiện việc sắp xếp, bố trí kho lưu trữ hồ sơ hiện có một cách gọn gàng, ngăn nắp theo quy định để tạo điều kiện thuận lợi cho việc cung cấp thông tin đất đai đến các cơ quan liên quan.

Trên đây là báo cáo tổng hợp trả lời nội dung ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thứ 8 Quốc hội khóa XIV, UBND tỉnh báo cáo Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh./.

Noi nhận:

- TT.Tỉnh ủy;
- TT.HĐND, ĐĐBQH tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Các sở, ngành: GTVT, TNMT, NNPTNT, Y tế, T.pháp, BQL KDL QG núi Bà, SCT, SXD, BCHQS, KHĐT;
- CVP, PVP: Long, Nhung, Loan;
- PTKTH, VHVX, NCPC, KTTC;
- Lưu: VT._{Thao-PTKTH}

10



Trần Văn Chiến

